

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ G
TỈNH B

Số: **289/2020/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TX. G, ngày 09 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 509/2020/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Hồng Đ** – sinh năm 1994

Địa chỉ: Khóm 1, phường H, thị xã G, tỉnh B

* *Bị đơn*: Anh **Dur Thế H** – sinh năm 1991

Địa chỉ: Ấp Nh, xã T, thị xã G, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hồng Đ và anh Dur Thế H.

2/. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Hồng Đ và anh Dur Thế H thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao cháu Dur Đăng Kh, sinh ngày 18/04/2016 cho chị Nguyễn Hồng Đ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, hiện cháu Khđang sống chung với chị Đ. Anh Dur Thế H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Đ không yêu cầu.

Anh Dur Thế H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở.

2.3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Hồng Đ và anh Dư Thế H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.4. Về nợ chung: Chị chị Nguyễn Hồng Đ và anh Dư Thế H thống nhất xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

2.5. Về án phí: Chị Nguyễn Hồng Đ tự nguyện chịu thay cho anh H nên phải nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chị Đ đã dự nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0002094 ngày 30/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã G, đối trừ án phí phải nộp, chị Đ được nhận lại 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã G.

3/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã G;
- THADS thị xã G;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Duy Khánh